

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDDĐT-KTQLCLGD
V/v hướng dẫn tổ chức tuyển sinh
lớp 6 THCS và lớp 10 THPT
năm học 2025-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Trường trung học phổ thông;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện, thành phố;
- Trung tâm GDTX và BDNV tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Thông tư số 05/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 466/UBND-VX ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập, tư thục trong tỉnh năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu, điều kiện phát triển của ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Bình Dương.

Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở (THCS) và lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2025-2026 như sau:

I. TUYỂN SINH LỚP 6 THCS

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có cấp học.

2. Phương thức tuyển sinh

Việc xét tuyển sinh THCS chỉ tổ chức 01 (một) lần trong năm.

2.1. Xét tuyển

- Tuyển sinh lớp 6 THCS bằng hình thức xét tuyển theo phường, xã, thị trấn với số lượng học sinh vào các trường không quá 45 học sinh/lớp được quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Sở GDĐT yêu cầu Phòng GDĐT huyện, thành phố chỉ đạo chịu trách nhiệm thực hiện việc phân bổ chỉ tiêu thật cụ thể cho các trường THCS, các cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS (gọi chung là các trường THCS) phân luồng xét tuyển 100% học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6 của các trường THCS công lập dựa trên địa bàn cư trú và kế hoạch phổ cập giáo dục THCS của địa phương. Học sinh đang cư trú ở phường, xã, thị trấn nào thì ưu tiên được xét hết vào học trường THCS có lớp 6 tại phường, xã, thị trấn đó. Nếu phường, xã, thị trấn nơi học sinh cư trú không có trường THCS thì Phòng GDĐT cần phải xây dựng kế hoạch phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho hợp lý.

2.2. Kiểm tra năng lực

Học sinh có nguyện vọng vào học lớp 6 tạo nguồn (chỉ tiêu 30 học sinh/01 lớp), lớp 6 Tiếng Anh tăng cường (chỉ tiêu 35 học sinh/01 lớp) phải tham dự Kỳ kiểm tra năng lực.

2.3. Xét tuyển thẳng và cộng điểm khuyến khích vào lớp 6 tạo nguồn, lớp 6 Tiếng Anh tăng cường

+ **Lớp 6 Tạo nguồn:** Căn cứ vào các chứng chỉ Tiếng Anh *còn thời hạn giá trị sử dụng* mà học sinh được miễn tham gia bài kiểm tra năng lực môn Tiếng Anh (nếu chứng chỉ đạt ở mức quy đổi 10 điểm) trong bài kiểm tra môn Tiếng Anh **hoặc** được cộng điểm khuyến khích tùy theo mức độ đạt được của Kỳ kiểm tra năng lực vào các trường THCS tạo nguồn (căn cứ Bảng quy đổi kèm theo).

+ **Lớp 6 Tiếng Anh tăng cường:** Căn cứ vào các chứng chỉ Tiếng Anh *còn thời hạn giá trị sử dụng (tính đến thời điểm nộp hồ sơ)* mà học sinh được tuyển thẳng vào các lớp 6 Tiếng Anh tăng cường (nếu chứng chỉ đạt ở mức quy đổi 10 điểm) **hoặc** được cộng điểm khuyến khích tùy theo mức độ đạt được (căn cứ Bảng quy đổi kèm theo).

*** Bảng quy đổi chứng chỉ Tiếng Anh đối với Kỳ kiểm tra năng lực lớp 6 tạo nguồn và lớp 6 Tiếng Anh tăng cường**

ST T	FLYERS	KET	TOEFL Junior	Điểm cộng/Điểm quy đổi
1	15 khiên	135 - 140 điểm	731 điểm trở lên	10 điểm (miễn thi môn Tiếng Anh)
2	13-14 khiên	130 - 134 điểm	726 – 730 điểm	1,0 điểm

3. Đăng ký tuyển sinh

Việc đăng ký tuyển sinh THCS được tổ chức bằng hình thức trực tuyến. Sở GDĐT yêu cầu Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các Trường THCS tổ chức đăng ký tuyển sinh trực tuyến để thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số của ngành, báo cáo về Sở GDĐT những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có). Trường hợp chưa đủ điều kiện thực hiện đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển bao gồm:

- Đơn xin dự tuyển vào lớp 6 THCS (theo mẫu của Phòng GDĐT);
- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

*** Lưu ý:**

- Hội đồng tuyển sinh của các trường THCS phải có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu sự chính xác và tính hợp lệ của học bạ, căn cước công dân (hoặc mã định danh), giấy khai sinh trước khi nhận hồ sơ dự tuyển.

4. Thành lập Hội đồng tuyển sinh THCS

Trường Phòng GDĐT ban hành quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh cho trường THCS, thành phần bao gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của trường.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh, quy trình tuyển sinh thực hiện theo Điều 6, Điều 7 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

5. Tổ chức kiểm tra

5.1. Điều kiện được tham dự kiểm tra: Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Đối với tuyển sinh vào lớp 6 tạo nguồn, học sinh

phải có điểm bài kiểm tra cuối năm học lớp 5 năm học 2024-2025 các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh đạt từ 8.0 điểm trở lên.

5.2. Tổ chức coi kiểm tra

Sở GDĐT tổ chức ra đề và chấm kiểm tra, các Phòng GDĐT chịu trách nhiệm tổ chức các Hội đồng Coi kiểm tra năng lực.

Các Phòng GDĐT lập danh sách thí sinh đăng ký dự kiểm tra năng lực gửi về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT trước **16 giờ 30** ngày **20/5/2025** để Sở GDĐT xếp số báo danh và chuẩn bị đề kiểm tra giao cho các Phòng GDĐT tổ chức Kỳ kiểm tra năng lực.

- Lớp 6 tạo nguồn:

+ Môn kiểm tra: **Tiếng Việt, Toán và Tiếng Anh.**

+ Ngày kiểm tra: **29/5/2025 và 30/5/2025.**

+ Lịch làm việc của Kỳ kiểm tra năng lực:

Ngày	Giờ	Nội dung	Thời gian
28/5/2025	8h00	Họp đại diện lãnh đạo Phòng GDĐT có lớp tạo nguồn, Tiếng Anh tăng cường và nhận đề kiểm tra tại Sở GDĐT.	
	13h00 14h00	Lãnh đạo các hội đồng coi kiểm tra làm việc tại hội đồng; tổ chức họp toàn thể hội đồng.	
29/5/2025	7h00	Khai mạc hội đồng; Sinh hoạt quy chế.	
	8h00	Tổ chức kiểm tra môn Tiếng Việt	90 phút
	14h00	Tổ chức kiểm tra môn Tiếng Anh	60 phút
30/5/2025	8h00	Tổ chức kiểm tra môn Toán	90 phút
	14h00	Các Hội đồng giao bài kiểm tra và hồ sơ về Hội đồng Chấm của tỉnh.	
Từ ngày 31/5/2025 đến ngày 12/6/2025		Hội đồng Chấm kiểm tra lớp 6 tạo nguồn làm việc.	
Ngày 18/6/2025		Trả kết quả điểm kiểm tra năng lực của lớp 6 tạo nguồn về các Phòng GDĐT để tổ chức xét trúng tuyển và thông báo kết quả cho học sinh.	

Điểm bài thi (03 môn bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh) là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi và được quy về thang điểm 10 (điểm lẻ đến 0,25 đối với môn Toán, Tiếng Việt và điểm lẻ đến 0,1 đối với môn Tiếng Anh); Điểm xét tuyển các môn thi bắt buộc Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh được tính hệ số 1 (không nhân hệ số).

- Lớp 6 Tiếng Anh tăng cường:

+ Môn kiểm tra: **Tiếng Anh.**

+ Ngày kiểm tra: **29/5/2025**.

+ Lịch làm việc của kỳ kiểm tra năng lực:

Ngày	Giờ	Nội dung	Thời gian
28/5/2025	08h00	Họp đại diện lãnh đạo Phòng GDĐT có trường tổ chức lớp Tiếng Anh tăng cường và giao đề kiểm tra tại Sở GDĐT.	
	13h00	Lãnh đạo các hội đồng coi kiểm tra làm việc.	
29/5/2025	08h00	Họp toàn thể hội đồng.	60 phút
	13h00	Khai mạc hội đồng; Sinh hoạt quy chế.	
	14h00	Tổ chức kiểm tra môn Tiếng Anh	
	16h00	Các Hội đồng giao bài kiểm tra và hồ sơ của Hội đồng coi kiểm tra về Hội đồng Chấm của tỉnh.	
Từ 31/5/2025 đến ngày 12/6/2025	07h00	Hội đồng chấm kiểm tra lớp 6 Tiếng Anh tăng cường làm việc.	
Ngày 18/6/2025		Trả kết quả điểm kiểm tra lớp 6 Tiếng Anh tăng cường về Phòng GDĐT để xét và thông báo kết quả xét tuyển cho học sinh.	

Điểm bài thi Tiếng Anh là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi và được quy về thang điểm 10 (điểm lẻ đến 0,1); Điểm xét tuyển môn Tiếng Anh được tính hệ số 1 (không nhân hệ số).

5.3. Tổ chức chấm phúc khảo

Sau khi Sở GDĐT công bố điểm kiểm tra, thí sinh có nguyện vọng phúc khảo thì liên hệ Hội đồng tuyển sinh để làm đơn đề nghị phúc khảo bài kiểm tra theo thời gian quy định của Sở GDĐT.

Hội đồng tuyển sinh tập hợp đơn của thí sinh đề nghị phúc khảo, lập danh sách và gửi về Phòng GDĐT. Phòng GDĐT gửi hồ sơ phúc khảo về Phòng Khảo thí và QLCLGD theo đúng thời gian quy định. Hồ sơ đề nghị phúc khảo bao gồm:

- Đơn đề nghị phúc khảo của thí sinh.
- Danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo (file excel và file scan có xác nhận của Trưởng phòng GDĐT).

Sau khi có kết quả phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm niêm yết kết quả phúc khảo để cha mẹ học sinh, học sinh được biết.

6. Tổ chức thực hiện

Phòng GDĐT huyện, thành phố chịu trách nhiệm thống kê số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học theo từng địa bàn, xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo rộng rãi đến học sinh và cha mẹ học sinh được rõ về quy chế tuyển sinh và những hướng dẫn của Sở GDĐT trong công tác tuyển sinh đầu cấp tránh trường hợp cha, mẹ học sinh và học sinh không hiểu, thực hiện không đúng theo quy định và dẫn đến khiếu kiện.

Các Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch và phương án tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 trình Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố phê duyệt theo quy định. Sau khi được Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố phê duyệt kế hoạch và phương án tuyển sinh, các Phòng GD&ĐT gửi về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GD&ĐT 01 (một) bản để theo dõi.

Đối với các huyện, thành phố có trường THCS tạo nguồn, trường THCS có lớp tạo nguồn, trường THCS có lớp Tiếng Anh tăng cường, Phòng GD&ĐT lập kế hoạch tuyển sinh, trình Sở GD&ĐT dự kiến chỉ tiêu tuyển vào trường THCS tạo nguồn, trường THCS có lớp tiếng Anh tăng cường trong năm học 2025-2026. Sau khi được sự thống nhất của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và thông báo kế hoạch, phương thức tuyển sinh chính thức các lớp tạo nguồn, Tiếng Anh tăng cường cho học sinh và cha mẹ học sinh được biết để đăng ký dự kiểm tra năng lực.

Thời gian tuyển sinh vào lớp 6 THCS như sau:

- Từ ngày **12/02/2025** đến ngày **18/02/2025**: Phòng GD&ĐT trình Sở GD&ĐT dự kiến chỉ tiêu tuyển vào trường THCS tạo nguồn, trường THCS có lớp tiếng Anh tăng cường trong năm học 2025-2026. Sau khi được sự thống nhất của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT trình Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố phê duyệt và thông báo kế hoạch, phương thức tuyển sinh chính thức lớp 6 THCS, các lớp tạo nguồn, Tiếng Anh tăng cường.

- Trước ngày **28/02/2025**: Các Phòng GD&ĐT hướng dẫn tuyển sinh lớp 6, thông báo chỉ tiêu và lịch tuyển sinh lớp 6 đến cha, mẹ học sinh khối lớp 5 của các trường tiểu học được biết để đăng ký tuyển sinh.

- Tháng **5/2025**: Trưởng Phòng GD&ĐT huyện, thành phố ban hành quyết định thành lập các hội đồng tuyển sinh sau khi thống nhất chỉ tiêu cho từng trường THCS, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh cấp THCS.

- Từ ngày **01/7/2025** đến ngày **03/7/2025**: Các trường THCS căn cứ chỉ tiêu đã thông báo, nhận đơn dự tuyển.

- Từ ngày **04/7/2025** đến ngày **06/7/2025**: Các trường THCS duyệt hồ sơ và lập danh sách xét trúng tuyển gửi về Phòng GD&ĐT. Phòng GD&ĐT trình kết quả dự kiến trúng tuyển vào trường THCS tạo nguồn, trường THCS có lớp tiếng Anh tăng cường trong năm học 2025-2026 về Sở GD&ĐT.

- Từ ngày **08/7/2025** đến ngày **12/7/2025**: Sau khi được sự thống nhất của Sở GD&ĐT về kết quả trúng tuyển vào trường THCS tạo nguồn, trường THCS có lớp tiếng Anh tăng cường, các Phòng GD&ĐT duyệt kết quả tuyển sinh, tổng hợp và báo kết quả kèm danh sách trúng tuyển được Trưởng Phòng GD&ĐT phê duyệt (đóng thành tập) và gửi về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GD&ĐT trước ngày **31/7/2025**.

Trước ngày **15/4/2025** các Phòng GD&ĐT gửi danh sách viên chức được cử làm nhiệm vụ chấm kiểm tra năng lực về Sở GD&ĐT, cụ thể như sau:

- Đối với PGDDT có tuyển sinh lớp 6 tạo nguồn: 12 viên chức (6 tiểu học, 6 THCS)/mỗi môn (Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh)/Phòng GDĐT.

- Đối với PGDDT có tuyển sinh lớp 6 Tiếng Anh tăng cường: 10 viên chức (05 tiểu học, 05 THCS)/Phòng GDĐT.

Khi chọn viên chức tham gia chấm kiểm tra năng lực, Sở GDĐT đề nghị các Phòng GDĐT cần **lưu ý**:

- Không điều động những viên chức có **con ruột hoặc em ruột dự kiểm tra**; những viên chức đang trong thời gian tập sự hoặc đang mang thai.

- Gửi trước danh sách excel qua địa chỉ email: yenvh@sgdbinhduong.edu.vn.

II. Tuyển sinh lớp 10 THPT

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp trung học cơ sở, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào lớp đầu cấp có độ tuổi thấp hoặc cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2025-2026

Căn cứ vào chỉ tiêu dự kiến tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026, điểm thi, tình hình cơ sở vật chất, chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường THPT công lập, từng địa phương mà Sở GDĐT có sự điều chỉnh chỉ tiêu tăng hoặc giảm phù hợp để bảo đảm việc phân luồng học sinh sau THCS của từng địa phương và chỉ tiêu toàn tỉnh.

2.1. Trường THPT công lập (12.946 học sinh)

Mã ĐK ĐT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh	Mã ĐK ĐT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh
01	THPT chuyên Hùng Vương	11	385	16	THPT Lê Lợi	7	290
02	THPT Võ Minh Đức	14	625	17	THPT Tân Bình	6	270
03	THPT An Mỹ	15	675	18	THPT Phước Vĩnh	12	520
04	THPT Bình Phú	12	516	19	THCS-THPT Nguyễn Huệ	4	160
05	THPT Nguyễn Đình Chiểu	11	495	20	THCS-THPT Tây Sơn	5	200
06	THPT Trịnh Hoài Đức	14	490	21	THPT Bến Cát	15	650
07	THPT Nguyễn Trãi	13	585	22	THPT Tây Nam	12	500
08	THPT Trần Văn Ôn	12	540	23	THPT Bàu Bàng	13	585
09	THPT Dĩ An	12	480	24	THPT Thanh Tuyền	5	220
10	THPT Nguyễn An Ninh	13	560	25	THPT Dầu Tiếng	9	360

Mã ĐK DT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh	Mã ĐK DT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh
11	THPT Bình An	10	410	26	THCS-THPT Minh Hòa	6	240
12	THPT Tân Phước Khánh	10	420	27	THPT Phước Hòa	6	240
13	THPT Thái Hòa	9	400	28	THPT Long Hòa	5	210
14	THPT Huỳnh Văn Nghệ	11	440	29	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	15	675
15	THPT Thường Tân	4	160	30	THPT Lý Thái Tổ	15	645

Trong đó, Sở GDĐT dự kiến tuyển vào Trường THPT chuyên Hùng Vương 11 lớp chuyên (385 học sinh): Ngữ văn (35 học sinh), Lịch sử (35 học sinh), Địa lí (35 học sinh), Tiếng Anh (70 học sinh), Toán (70 học sinh), Tin học (35 học sinh), Vật lí (35 học sinh), Hoá học (35 học sinh), Sinh học (35 học sinh).

2.2. Trường THPT tư thục (4.020 học sinh)

ST T	Đơn vị	Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2025-2026	
		Số lớp	Số học sinh
1	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	24	1.200
2	Trung Tiểu học Pétrus Ký	7	175
3	TH-THCS-THPT Ngô Thời Nhiệm	30	1.200
4	TH-THCS-THPT Việt Anh	0	0
5	TH-THCS-THPT Việt Anh 2	5	150
6	TH-THCS-THPT Việt Anh 3	7	170
7	TH-THCS-THPT Đức Trí	5	175
8	TH-THCS-THPT Phan Chu Trinh	10	330
9	TH-THCS-THPT Marie Curie	8	270
10	TH-THCS-THPT Lương Thế Vinh	8	350
Tổng cộng		104	4.020

3. Phương thức tuyển sinh

3.1. Thi tuyển: Tuyển sinh lớp 10 trường THPT công lập năm học 2025-2026 theo phương thức thi tuyển.

Học sinh thi tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026 phải dự thi 03 môn bắt buộc là: **Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh** (các môn Ngữ văn, Toán: thời gian làm bài 120 phút; môn Tiếng Anh: thời gian làm bài 60 phút); Thí sinh thi tuyển vào Trường THPT chuyên Hùng Vương ngoài việc dự thi 03 môn bắt buộc như trên thì phải dự thi thêm môn Chuyên căn cứ vào số môn Chuyên mà thí sinh đã đăng ký dự tuyển (mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự thi tối đa 02 môn Chuyên).

Nội dung thi tuyển trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở chương trình lớp 9 và cấu trúc đề thi 03 môn bắt buộc Ngữ văn, Toán,

Tiếng Anh thực hiện theo Phụ lục 02. Nội dung các môn thi tuyển vào các lớp chuyên của Trường THPT chuyên Hùng Vương trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở chương trình lớp 9 với mức độ yêu cầu cao hơn.

Điểm bài thi (03 môn bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi và được quy về thang điểm 10 (điểm lẻ đến 0,25 đối với môn Toán, Ngữ Văn và điểm lẻ đến 0,1 đối với môn Tiếng Anh); Điểm xét tuyển các môn thi bắt buộc Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh được tính hệ số 1 (không nhân hệ số).

Điểm bài thi các môn thi chuyên được tính theo thang điểm 10, nếu điểm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm bài thi chuyên sẽ được quy đổi về thang điểm 10 khi tính vào tổng điểm xét tuyển chuyên. Tổng điểm xét tuyển chuyên bao gồm điểm các bài thi không chuyên được tính theo **hệ số 1** và điểm các bài thi môn chuyên (quy đổi về thang điểm 10) được tính theo **hệ số 2**.

3.2. Xét tuyển

Hàng năm, Hội đồng tuyển sinh lớp 10 của Sở GDĐT đề nghị một số trường hợp học sinh đặc biệt được đưa vào danh sách xét tuyển (không qua thi tuyển). Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng tuyển sinh, Giám đốc Sở GDĐT sẽ quyết định đối tượng, điều kiện xét trúng tuyển đối với những thí sinh này và công bố kết quả cùng với những thí sinh tham gia thi tuyển trong kỳ tuyển sinh. Điều kiện để thí sinh được đưa vào danh sách xét tuyển căn cứ vào kết quả rèn luyện, học tập 4 năm học, trong đó kết quả học tập và rèn luyện năm học 2024-2025 (năm học lớp 9) phải đạt từ loại Khá trở lên.

3.3. Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT công lập (trừ trường chuyên, trường chất lượng cao, lớp chất lượng cao của Trường THPT Dĩ An)

3.3.1. Đối tượng tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào các trường THPT công lập (trừ trường chuyên, trường chất lượng cao, lớp chất lượng cao của Trường THPT Dĩ An) bao gồm một trong các đối tượng học sinh sau:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (dân tộc có số dân dưới 10.000 người) gồm 16 dân tộc trong danh mục các dân tộc rất ít người ở Việt Nam tại Công văn số 1208a/UBND-DTTS ngày 30/10/2015 của Ủy ban dân tộc;

- Học sinh khuyết tật;

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hoá, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;

- Học sinh đạt giải quốc gia các môn văn nghệ, thể dục thể thao nhưng phải được xếp loại hạnh kiểm và học lực cuối năm lớp 9 đạt từ **loại Khá** trở lên.

* **Lưu ý (Đối với học sinh khuyết tật):** Trong hồ sơ của học sinh khuyết tật yêu cầu phải có danh sách đề nghị miễn thi tuyển sinh lớp 10 của Phòng GDĐT

huyện, thành phố (họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, lớp, trường, dạng khuyết tật theo Giấy chứng nhận mức độ khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp cho người khuyết tật - Mẫu số 06 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019) và Kế hoạch giáo dục cá nhân ít nhất một năm lớp 9 năm học 2024-2025.

3.3.2. Hồ sơ xét tuyển thẳng

- Đơn xin dự xét tuyển thẳng vào lớp 10 THPT (theo mẫu tại Phụ lục 3);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời do Hiệu trưởng trường THCS cấp;
- Học bạ THCS (bản chính);
- Các loại hồ sơ liên quan khác: học sinh khuyết tật; học sinh đạt giải cấp quốc gia, quốc tế trong các lĩnh vực: Văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

3.3.3. Thời gian nhận hồ sơ:

Ngày **08/5/2025**: Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ trường THCS đang theo học để nhận đơn dự xét tuyển thẳng. Thời gian Sở GDĐT nhận hồ sơ xét tuyển thẳng từ **08 giờ 00 ngày 12/5/2025 đến 16 giờ 00 ngày 16/5/2025**.

3.3.4 Địa điểm nhận hồ sơ: Bộ phận 01 cửa Sở GDĐT, Ô số 10, Tầng 1, Tháp B, Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

* Lưu ý:

Sở GDĐT không nhận hồ sơ và không giải quyết các trường hợp sau:

- Thí sinh nộp hồ sơ dự xét tuyển thẳng vào các trường THPT công lập sau ngày **16/5/2025**.
- Rút hồ sơ và xin chuyển trường đối với những học sinh đã được tuyển thẳng vào lớp 10 các trường THPT công lập.

4. Hội đồng tuyển sinh THPT

4.1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh

Hiệu trưởng các trường THPT công lập gửi tờ trình đề nghị nhân sự hội đồng tuyển sinh của trường về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục trước ngày **10/4/2025**. Thành phần hội đồng tuyển sinh bao gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư ký và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

Căn cứ trên đề nghị của Trường THPT, Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của các trường THPT.

4.2. Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh kịp thời thông báo đến cha mẹ học sinh được biết thời gian đăng ký dự thi, chỉ tiêu tuyển sinh, tổ chức thi tuyển và xét tuyển.

- Phối hợp với các Phòng GD&ĐT, các Trường THCS trên địa bàn thông tin rộng rãi kế hoạch tuyển sinh đến học sinh lớp 9 năm học 2024-2025.

- Phân công cụ thể nhiệm vụ các thành viên trong Hội đồng tuyển sinh trong từng giai đoạn tuyển sinh: nhận hồ sơ trực tuyến, phát thẻ dự thi, in biểu mẫu tổ chức thi cho Hội đồng coi thi, thông báo kết quả thi, nhận hồ sơ đăng ký tiếp tục xét tuyển vào Trường THPT công lập, đăng ký nhập học,...

- Báo cáo danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo bài thi, danh sách thí sinh đăng ký tiếp tục xét tuyển vào Trường THPT công lập, danh sách thí sinh đăng ký nhập học,...

- Làm thẻ dự thi cho thí sinh và phát thẻ dự thi cho thí sinh trước ngày 26/5/2025, chuẩn bị cơ sở vật chất, ấn chỉ, ấn phẩm để tổ chức thi tuyển.

5. Tổ chức thi tuyển

Kế hoạch chuẩn bị, tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 thực hiện theo Phụ lục 01.

5.1. Đăng ký dự thi

Thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến vào các Trường THPT công lập từ ngày 12/5/2025 đến 16 giờ 00 ngày 17/5/2025.

5.1.1. Điều kiện đăng ký dự thi

Học sinh, học viên tốt nghiệp THCS trong độ tuổi vào lớp 10 theo quy định. Riêng đối với thí sinh đăng ký dự thi Trường THPT chuyên Hùng Vương phải xếp loại kết quả học tập, kết quả rèn luyện cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên.

5.1.2. Hồ sơ đăng ký dự thi

Thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT bằng hình trực tuyến theo hướng dẫn của Hội đồng tuyển sinh từ ngày **12/5/2025** đến **16 giờ 00** ngày **17/5/2025**. Hồ sơ đăng ký dự thi bao gồm:

a) 01 File scan Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

b) 01 File scan Bằng tốt nghiệp THCS (đối với những học sinh TN THCS năm học trước) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với những học sinh vừa TN THCS năm học 2024-2025) do Hiệu trưởng các trường THCS cấp.

c) 01 File scan Bản chính học bạ THCS (Tất cả các trang học bạ có ghi thông tin học sinh phải được scan đúng chiều trong một file duy nhất).

d) 01 File scan Giấy xác nhận thuộc diện được hưởng chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

đ) 01 File ảnh thẻ cỡ 3x4 (được chụp không quá 06 tháng tính đến ngày 12/5/2025).

e) 01 File scan Căn cước công dân/Mã định danh.

*** Lưu ý:**

- Dung lượng từng file scan hồ sơ không vượt quá 10MB. File scan đã được xoay đúng chiều, thể hiện rõ ràng các thông tin của thí sinh.

- Giấy khai sinh mà học sinh nộp trong hồ sơ dự tuyển lớp 10 phải là giấy khai sinh đã được sử dụng từ cấp THCS (tránh tình trạng sử dụng giấy khai sinh trong 02 cấp học khác nhau). Trong trường hợp giấy khai sinh có thông tin không rõ ràng, có dấu hiệu tẩy xóa,... Hội đồng tuyển sinh yêu cầu học sinh cung cấp thêm bản chính giấy khai sinh để đối chiếu.

- Hiệu trưởng các trường THPT, Chủ tịch hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm về sự chính xác những thông tin của thí sinh khi gửi về Sở GDĐT.

5.1.3. Đăng ký nguyện vọng

a) Đối với Trường THPT chuyên Hùng Vương: Mỗi thí sinh được đăng ký dự thi tối đa 02 môn chuyên.

Thí sinh thi tuyển vào Trường THPT chuyên Hùng Vương được đăng ký các nguyện vọng như sau: 02 nguyện vọng chuyên (nếu đăng ký dự thi 02 môn chuyên) và 02 nguyện vọng không chuyên vào các trường THPT công lập trong tỉnh:

- **Nguyện vọng Chuyên:** Là môn chuyên thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT chuyên Hùng Vương và được xét tuyển theo nguyên tắc sau: Xét từng môn chuyên, xét nguyện vọng môn chuyên 1 trước, nếu thí sinh không trúng tuyển thì xét tiếp nguyện vọng môn chuyên 2 (trong trường hợp thí sinh đăng ký dự thi 02 môn chuyên);

- **Nguyện vọng 1:** Là nguyện vọng thí sinh đăng ký vào một trường THPT công lập không chuyên;

- **Nguyện vọng 2:** Là nguyện vọng thí sinh đăng ký vào một trường THPT công lập không chuyên **khác** với trường THPT không chuyên mà thí sinh đã đăng ký ở nguyện vọng 1.

Các thí sinh dự thi vào Trường THPT chuyên Hùng Vương, nếu không trúng tuyển vào các lớp chuyên sẽ được Sở GDĐT căn cứ vào tổng điểm thi của 03 môn thi bắt buộc **Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh** (không tính hệ số) để xét tuyển vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên theo nguyện vọng được thể hiện trong hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

b) Đối với Trường THPT công lập không chuyên: Thí sinh phải cân nhắc để đăng ký và chọn nguyện vọng phù hợp với năng lực của bản thân, thí sinh được chọn tối đa 02 trường THPT công lập (02 nguyện vọng) để dự tuyển, cụ thể như sau:

- Nguyện vọng 1 là nguyện vọng thí sinh đăng ký vào một trường THPT công lập không chuyên.

- Nguyện vọng 2 là nguyện vọng thí sinh đăng ký vào một trường THPT công lập không chuyên **khác** với trường THPT không chuyên mà thí sinh đã đăng ký ở nguyện vọng 1.

Thí sinh được xét trúng tuyển theo thứ tự nguyện vọng đã đăng ký, nguyện vọng 1 được ưu tiên xét trước, nguyện vọng 2 chỉ được xét khi thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 và trường THPT mà thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 còn chỉ tiêu (chỉ xét khi điểm của thí sinh cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 của trường THPT mà thí sinh đăng ký vào nguyện vọng 2).

Lưu ý: Sau ngày **17/5/2025**, thí sinh ***không được thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển*** vào các trường THPT công lập. Vì vậy để có cơ hội trúng tuyển cao hơn vào các trường THPT công lập, thí sinh cần phải cân nhắc thật kỹ việc đăng ký nguyện vọng tùy theo năng lực của bản thân trước khi quyết định làm hồ sơ đăng ký dự tuyển.

5.1.4. Điểm ưu tiên, khuyến khích

*** Điểm ưu tiên**

a) Cộng 2,0 điểm

Áp dụng cho những học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con của người được cấp giấy chứng nhận “người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

b) Cộng 1,5 điểm

Áp dụng cho những học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp Giấy chứng nhận “người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%.

c) Cộng 1,0 điểm

Áp dụng cho những học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số.

*** Lưu ý: Tổng điểm ưu tiên không quá 3,0 điểm.**

*** Điểm khuyến khích**

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại mục II.3.3

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển theo thang điểm 10 (mười). Trong đó, giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

5.2. Thành lập Hội đồng coi thi

5.2.1. Nhân sự Hội đồng coi thi:

Trước ngày **15/4/2025**: Các Phòng GDĐT, trường THPT, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương (gọi chung là các đơn vị) gửi danh sách đề nghị viên chức làm nhiệm vụ coi thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (*theo mẫu*) về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT.

- Đối với Phòng GDĐT: Điều động tối thiểu **80 viên chức**/mỗi Phòng GDĐT (riêng đối với Phòng GDĐT Dầu Tiếng và Bắc Tân Uyên điều động tối thiểu 40 viên chức/mỗi Phòng GDĐT). Số lượng viên chức của các trường THCS trực thuộc Phòng GDĐT được điều động làm công tác coi thi là số lượng tối thiểu và sẽ được Sở GDĐT điều động bổ sung khi được yêu cầu.

- Đối với Trường THPT, các trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm GDTX và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương: Điều động viên chức đang công tác tại đơn vị. Viên chức đang dạy các môn của lớp 12 chuẩn bị thi tốt nghiệp THPT năm 2025 **không được miễn coi thi** trong giai đoạn này (trong trường hợp đặc biệt phải xin nghỉ thì viên chức phải có đơn xin không tham gia coi thi và phải được sự **đồng ý bằng văn bản** của Hiệu trưởng trường THPT hoặc Giám đốc trung tâm).

- Trường THPT phối hợp với công an địa phương đề cử thành viên vào Ban bảo vệ phục vụ của Hội đồng coi thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 trình Sở GDĐT ban hành quyết định.

5.2.2. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi

Ngày	Giờ	Nội dung	Thời gian làm bài
26/5/2025	08h00	Họp lãnh đạo các hội đồng coi thi (Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Thư kí) tại Trường THPT Võ Minh Đức	
	14h00	Lãnh đạo các hội đồng coi thi làm việc tại Hội đồng.	
27/5/2025	07h00	Họp toàn thể hội đồng Coi thi.	
	09h00	Sinh hoạt quy chế thi.	
28/5/2025	07h00	Khai mạc Hội đồng thi;	
	08h00	Tổ chức thi môn Ngữ văn	120 phút
	14h00	Tổ chức thi môn Tiếng Anh	60 phút
29/5/2025	08h00	Tổ chức thi môn Toán	120 phút
30/5/2025	08h00	Tổ chức thi các môn chuyên Toán, Ngữ văn	150 phút
	14h00	Tổ chức thi các môn chuyên Vật lí, Lịch sử	150 phút

31/5/2025	08h00	Tổ chức thi các môn chuyên Tiếng Anh, Sinh học, Tin học	150 phút
	14h00	Tổ chức thi các môn chuyên Hóa học, Địa lí	150 phút

5.2.3. Trách nhiệm của các trường đặt Hội đồng Coi thi

- Chuẩn bị đủ số phòng thi, phòng làm việc cho hội đồng coi thi với đủ bàn ghế, tủ có khóa chắc chắn, ánh sáng đầy đủ. Chuẩn bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công tác coi thi: máy in, máy tính, máy photocopy, điện thoại cố định,... Các phòng thi, cửa sổ, cửa cái của các phòng thi và phòng làm việc phải bảo đảm được an toàn.
- Làm thẻ đeo cho tất cả các thành viên của hội đồng.
- Dự toán kinh phí, nhận kinh phí tổ chức Hội đồng Coi thi và quyết toán kinh phí sau khi hoàn thành công việc tổ chức thi theo đúng quy định.
- Phó chủ tịch phụ trách cơ sở vật chất của các trường được chọn đặt hội đồng coi thi đến Sở GDĐT nhận giấy thi, giấy nháp và các loại ấn chỉ, biểu mẫu phục vụ hội đồng coi thi làm việc, các loại ấn phẩm khác của hội đồng coi thi thì chỉ trong kinh phí văn phòng phẩm của phòng thi.
- Chuẩn bị băng - rôn treo ở cổng trường với nội dung: **“KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026 – HỘI ĐỒNG COI THI SỐ”**.
- Các đơn vị được chọn đặt Hội đồng Coi thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 chịu trách nhiệm lập dự toán kinh phí theo quy định hiện hành gửi cơ quan quản lý tài chính theo phân cấp trước ngày **21/5/2025** để được duyệt cấp kinh phí kịp thời chuẩn bị cho các Hội đồng Coi thi tổ chức Kỳ thi.

5.3. Thành lập Hội đồng chấm thi

5.3.1. Nhân sự Hội đồng chấm thi:

Trước ngày **15/4/2025**: Các Phòng GDĐT, trường THPT, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương (gọi chung là các đơn vị) gửi danh sách đề nghị viên chức làm nhiệm vụ chấm thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (*theo mẫu*) về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT.

- Đối với Phòng GDĐT: Điều động số viên chức đang dạy lớp 9, cụ thể số lượng từng Phòng như sau:

Thủ Dầu Một: 40 viên chức/1 môn, **Thuận An:** 30 viên chức/1 môn, **Dĩ An:** 30 viên chức/1 môn, **Tân Uyên:** 20 viên chức/1 môn, **Bắc Tân Uyên:** 05 viên chức/1 môn, **Bến Cát:** 20 viên chức/1 môn, **Bàu Bàng:** 05 viên chức/1 môn, **Phú Giáo:** 06 viên chức/1 môn, **Dầu Tiếng:** 05 viên chức/1 môn.

- Đối với trường THPT; trung tâm GDNN-GDTX huyện, thành phố; Trung tâm GDTX và BDNV tỉnh Bình Dương: Điều động viên chức đang dạy các môn **Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh**.

*** Khi chọn viên chức tham gia coi thi, chấm thi các đơn vị cần lưu ý:**

Không điều động những viên chức có **con ruột hoặc em ruột** dự thi; viên chức đang **trong thời gian tập sự hoặc đang mang thai**; Viên chức đang ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12.

Các đơn vị gửi trước danh sách qua địa chỉ email: yenvh@sgdbinhduong.edu.vn.

5.3.2. Lịch làm việc của Hội đồng chấm thi:

- Ngày **29/5/2025**: Hội đồng Chấm nhận bài thi và hồ sơ thi của các hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên và bài thi, hồ sơ thi 03 môn không chuyên của Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 chuyên.

- **17 giờ 00** ngày **31/5/2025**: Hội đồng Chấm nhận bài thi và hồ sơ thi các môn chuyên của Hội đồng coi thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Hùng Vương.

- **14 giờ 00** ngày **01/6/2025**: Họp triển khai quy chế và thống nhất đáp án cho lãnh đạo hội đồng chấm thi (Chủ tịch, Phó chủ tịch, Tổ trưởng, tổ phó các tổ chấm, thư ký).

- **7 giờ 30** ngày **02/6/2025**: Họp triển khai quy chế chấm thi và chấm chung các tổ chấm.

- Từ ngày **02/6/2025** đến **18/6/2025**: Triển khai công tác chấm thi.

5.3.3. Trách nhiệm của Trường đặt Hội đồng chấm thi:

Sở GDĐT đặt Hội đồng chấm thi tại Trường THCS Nguyễn Viết Xuân, thành phố Thủ Dầu Một.

- Trường THCS Nguyễn Viết Xuân có trách nhiệm phối hợp với công an địa phương đề cử thành viên vào Ban bảo vệ phục vụ của Hội đồng chấm thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 trình Sở GDĐT ban hành quyết định.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác chấm thi: tủ, bàn ghế, máy tính, máy photocopy và nơi làm việc cho Hội đồng chấm thi theo đúng quy định; làm thẻ đeo cho tất cả các thành viên của Hội đồng chấm thi.

- Chuẩn bị băng - rôn treo ở cổng trường với nội dung: **“KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025-2026 – HỘI ĐỒNG CHẤM THI”**.

6. Tổ chức phúc khảo

Sau khi Sở GDĐT công bố điểm thi, thí sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi thì liên hệ Trường THPT đã đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (đối với thí sinh có đăng ký dự thi nguyện vọng chuyên thì nộp hồ sơ xét tuyển tại Trường THPT chuyên Hùng Vương) để làm đơn đề nghị phúc khảo bài thi theo thời gian quy định của Sở GDĐT.

- **Dự kiến** từ ngày **18/6/2025** đến **16 giờ 00** ngày **20/6/2025**: Các trường THPT (đối với tuyển sinh lớp 10) nhận đơn phúc khảo; tập hợp và gửi đơn (bản scan) và

danh sách thí sinh Phúc khảo (01 bản scan có dấu và chữ ký của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh và 01 file excel) gửi về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT trước **17 giờ 00** ngày **20/6/2025**, đồng thời gửi qua địa chỉ email: kt-qlclgd@sgdbinhduong.edu.vn (Sở GDĐT **không nhận đơn Phúc khảo** của thí sinh sau **17 giờ 00 ngày 20/6/2025**). Hồ sơ đề nghị phúc khảo bao gồm:

- File scan Đơn đề nghị phúc khảo của thí sinh.
- Danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo (file excel và file scan có xác nhận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh).

Sau khi có kết quả phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm niêm yết kết quả phúc khảo để cha mẹ học sinh, học sinh được biết.

7. Tổ chức xét trúng tuyển

7.1. Điều kiện xét tuyển

a) Trường THPT chuyên Hùng Vương:

Điểm xét tuyển chuyên:

$\text{Điểm xét tuyển} = \text{Điểm Ngữ văn} + \text{Điểm Toán} + \text{Điểm tiếng Anh} + \text{Điểm môn chuyên} \times 2$
--

Chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm quy chế thi, các bài thi bắt buộc (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) *không có bài thi nào bị điểm 0* và các bài thi chuyên phải đạt điểm **lớn hơn 2,0 điểm** (đã quy đổi sang thang điểm 10).

b) Trường THPT Trịnh Hoài Đức và các lớp chất lượng cao của Trường THPT Dĩ An: Điểm xét tuyển là tổng điểm 03 bài thi bắt buộc (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) *không có bài thi nào dưới 4,0 điểm* và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

c) Trường THPT công lập không chuyên (trừ trường THPT Trịnh Hoài Đức và các lớp chất lượng cao của Trường THPT Dĩ An): Điểm xét tuyển là tổng điểm 03 bài thi (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) *không có bài thi nào bị điểm 0* và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

7.2. Quy trình xét tuyển

Sau khi Sở GDĐT công bố điểm thi và **điểm chuẩn** (*mức điểm tối thiểu để các trường THPT công lập nhận hồ sơ xét tuyển của thí sinh*), thí sinh có nguyện vọng tiếp tục xét tuyển vào các trường THPT công lập thì nộp hồ sơ gốc theo danh mục hồ sơ tại mục II.5.1.2 tại Trường THPT đã đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (đối với thí sinh có đăng ký dự thi nguyện vọng chuyên thì nộp hồ sơ xét tuyển tại Trường THPT chuyên Hùng Vương) trong thời gian nhận hồ sơ xét tuyển quy định.

- **Dự kiến** từ ngày **18/6/2025** đến **16 giờ 00** ngày **21/6/2025**: Các trường THPT nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển; gửi danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển (01 bản scan có xác nhận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh và 01 file excel) gửi về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT **trước 17 giờ 00** ngày **21/6/2025** qua địa chỉ email: kt-qlclgd@sgdbinhduong.edu.vn

Hội đồng tuyển sinh **không nhận học bạ bản photo** và có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu tính chính xác, hợp lệ của học bạ, bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy khai sinh trước khi nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh.

a) Đối với Trường THPT chuyên Hùng Vương

Căn cứ chỉ tiêu và điểm xét tuyển của từng môn chuyên, Sở GDĐT tiến hành xét điểm từ cao xuống thấp để lấy đủ chỉ tiêu của môn chuyên đó. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn cuối năm học lớp 9 cao hơn.

Sau khi xét tuyển nguyện vọng chuyên, nếu thí sinh không trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Hùng Vương thì nguyện vọng 1, 2 của thí sinh sẽ được Sở GDĐT xét tuyển như nguyện vọng 1, 2 của những thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT công lập không chuyên (bao gồm cả Trường THPT Trịnh Hoài Đức và Trường THPT Dĩ An).

b) Đối với Trường THPT công lập không chuyên

Căn cứ vào chỉ tiêu dự kiến tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026, điểm thi, điểm chuẩn, tình hình cơ sở vật chất mà Sở GDĐT thực hiện xét tuyển vào các Trường THPT công lập trong tỉnh theo nguyên tắc điểm xét trúng tuyển để xét nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 1; trường hợp trong đơn đăng ký dự tuyển nếu thí sinh chỉ đăng ký nguyện vọng 1 thì không được xét bổ sung nguyện vọng.

7.3. Công bố điểm trúng tuyển

Dự kiến từ ngày **23/6/2025** đến ngày **03/7/2025**: Sở GDĐT duyệt kết quả trúng tuyển chính thức, xét danh sách thí trúng tuyển theo thứ tự nguyện vọng đăng ký vào các trường THPT công lập và dự kiến công bố điểm trúng tuyển vào các trường THPT công lập vào ngày **08/7/2025**.

Sau khi Sở GDĐT công bố kết quả trúng tuyển vào các trường THPT công lập, những thí sinh không trúng tuyển (kể cả nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2) được các trường THPT công lập (nơi thí sinh đăng ký dự thi) trả lại hồ sơ để học sinh không trúng tuyển nộp vào các trường THPT tư thục; các trung tâm GDNN-GDTX huyện, thành phố; Trung tâm GDTX và BDNV tỉnh Bình Dương và các trường trung cấp. Thí sinh trúng tuyển vào các Trường THPT công lập làm thủ tục nhập học dự kiến từ ngày **08/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 14/7/2025**.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tuyển sinh cho các trường THPT tư thục, đồng thời để các trường THPT công lập ổn định sắp xếp các lớp học sau khi Sở GDĐT công bố điểm trúng tuyển, các trường THPT tư thục căn cứ vào tình hình cơ sở vật chất, bảo đảm đội ngũ giáo viên giảng dạy tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu số lớp, số học sinh mà các trường đã được duyệt, thông báo thời gian thu nhận hồ sơ cho những thí sinh có nhu cầu xét tuyển vào các trường tư thục **từ ngày 12/6/2025**

đến hết ngày **19/6/2025**. Báo cáo danh sách học sinh nhập học vào các trường THPT tư thục về Sở GDĐT **trước 17 giờ 00 ngày 20/6/2025** (File excel và file scan có xác nhận của Ban giám hiệu) qua email *kt-qlclgd@sgdbinhduong.edu.vn*

8. Tổ chức thực hiện

Căn cứ kế hoạch chuẩn bị, tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026, các Trường THPT công lập chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh tại đơn vị theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến **từ ngày 12/5/2025 đến 16 giờ 00 ngày 17/5/2025**. Trước **17 giờ 30 ngày 17/5/2025**: Các trường THPT công lập gửi danh sách thí sinh dự thi (bản scan có dấu và chữ ký của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh) về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT qua địa chỉ email: *kt-qlclgd@sgdbinhduong.edu.vn*

- Ngày **21/5/2025**: Các đơn vị nhận Quyết định điều động coi, chấm thi tuyển sinh lớp 6, lớp 10 (các đơn vị nhận trước Quyết định điều động qua địa chỉ email của đơn vị).

- Từ ngày **26/5/2025** đến ngày **31/5/2025**: Tổ chức coi thi.

- Từ ngày **29/5/2025** đến hết ngày **18/6/2025**: Hội đồng Chấm thi làm việc.

- **Dự kiến** từ ngày **21/6/2025** đến ngày **23/6/2025**: Hội đồng Phúc khảo làm việc.

- **Dự kiến** từ ngày **23/6/2025** đến ngày **03/7/2025**: Sở GDĐT duyệt kết quả trúng tuyển chính thức.

- **Dự kiến** ngày **08/7/2025**, Sở GDĐT công bố kết quả điểm trúng tuyển vào các trường THPT công lập trong tỉnh. **Trước ngày 20/7/2025**, các Trường THPT công lập báo cáo danh sách thí sinh đăng ký nhập học (01 bản scan có xác nhận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh và 01 file excel) gửi về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở GDĐT qua địa chỉ email: *kt-qlclgd@sgdbinhduong.edu.vn*

Sở GDĐT yêu cầu các Phòng GDĐT triển khai đến các trường THCS trực thuộc về công tác tuyển sinh; các trường THCS có trách nhiệm thông tin đầy đủ đến học sinh và cha, mẹ học sinh khối lớp 9 về Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026, đồng thời hướng dẫn học sinh liên hệ với các trường THPT công lập để làm thủ tục đăng ký dự tuyển đúng thời gian quy định không để xảy ra trường hợp có thí sinh không rõ về thủ tục, hồ sơ và thời gian đăng ký dự tuyển. Các trường THPT xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo;
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KTQLCLGD, Y.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Nhật Hằng

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-KTQLCLGD ngày / /2025 của Sở Giáo dục và
Đào tạo Bình Dương)

ST T	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh	UBND tỉnh	Sở GDĐT	Trước ngày 01/4/2025
2	Trường THPT công lập gửi danh sách nhân sự đề Sở GDĐT quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Trước 10/4/2025
3	Tập huấn triển khai công tác chuẩn bị, tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	Sở GDĐT	Trường THPT công lập; Phòng GDĐT	Trước ngày 10/4/2025
4	Trường THPT công lập gửi danh sách nhân sự tham gia công tác coi thi, chấm thi về Sở GDĐT	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Trước 15/4/2025
5	Rà soát, cập nhật thông tin của học sinh, học viên (gọi chung là học sinh), lập và giao tài khoản cho thí sinh là học sinh đang học lớp 9.	Sở GDĐT	Phòng GDĐT; Trường THCS	Trước ngày 20/4/2025
6	Tập huấn sử dụng phần mềm đăng ký dự thi trực tuyến cho Hội đồng tuyển sinh	Sở GDĐT	Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 20/4/2025
7	Thông báo chỉ tiêu tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh của Trường THPT	Hội đồng tuyển sinh	Phòng GDĐT; Trường THCS	Trước ngày 20/4/2025
8	Thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến vào lớp 10 THPT	Sở GDĐT	Hội đồng tuyển sinh	Từ ngày 12/5 đến 16 giờ 00 ngày 17/5/2025
9	Đánh số báo danh, xếp phòng thi tại các Hội đồng coi thi	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Hoàn thành chậm nhất ngày 19/5/2025
10	- Chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, dự toán kinh phí cho Hội đồng coi thi - In ấn hồ sơ phục vụ công tác tổ chức thi và trả Thẻ dự thi cho thí sinh.	Trường THPT công lập	Hội đồng coi thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 26/5/2025

11	Họp lãnh đạo các hội đồng coi thi (Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Thư kí) tại Trường THPT Võ Minh Đức	Sở GDĐT	Hội đồng coi thi	8 giờ 00 ngày 26/5/2025
12	Tổ chức coi thi	Sở GDĐT	Hội đồng coi thi	Từ ngày 26/5-31/5/2025
13	Tổ chức chấm thi: - Chấm thi - Công bố điểm thi và điểm chuẩn (mức điểm tối thiểu để Trường THPT nhận hồ sơ thí sinh tiếp tục đăng ký xét tuyển) - Tổng kết công tác chấm thi	Sở GDĐT		Dự kiến từ ngày 29/5/2025 đến ngày 18/6/2025
14	Tổ chức thu nhận đơn phúc khảo	Hội đồng tuyển sinh		Dự kiến từ ngày 18/6/2025 đến 16 giờ 00 ngày 20/6/2025
15	Tổ chức chấm phúc khảo	Sở GDĐT		Dự kiến từ ngày 21/6/2025 đến ngày 23/6/2025
16	Thí sinh nộp hồ sơ gốc tiếp tục đăng ký xét tuyển vào Trường THPT công lập	Hội đồng tuyển sinh	Sở GDĐT	Dự kiến từ ngày 18/6/2025 đến 16 giờ 00 ngày 21/6/2025
17	Chuyển dữ liệu đăng ký xét tuyển về Sở GDĐT	Hội đồng tuyển sinh	Sở GDĐT	Dự kiến Trước 17 giờ 00 ngày 21/6/2025
18	Xét trúng tuyển vào lớp 10 THPT	Sở GDĐT		Dự kiến từ ngày 23/6/2025 đến ngày 03/7/2025
19	Công bố điểm trúng tuyển vào lớp 10 THPT	Sở GDĐT		Dự kiến ngày 08/7/2025
20	Thí sinh làm thủ tục nhập học	Hội đồng tuyển sinh		Dự kiến ngày 08/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 14/7/2025
21	Báo cáo kết quả nhập học vào lớp 10 THPT	Hội đồng tuyển sinh	Sở GDĐT	Trước ngày 20/7/2025

** Tùy theo tình hình thực tế triển khai, Sở GDĐT sẽ điều chỉnh thời gian thực hiện các nội dung công tác sau khi công bố điểm thi.*

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC ĐỀ THI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-KTQLCLGD ngày / /2025 của Sở Giáo dục
và Đào tạo Bình Dương)
MÔN TOÁN

I. Nội dung

Chủ đề	Nội dung	Tỉ lệ
Chủ đề 1	Phương trình và Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn.	11,5%
Chủ đề 2	Bất đẳng thức. Bất phương trình bậc nhất một ẩn.	7,5%
Chủ đề 3	Căn thức.	14,5%
Chủ đề 4	Hàm số $y=ax^2$ và đồ thị. Phương trình bậc hai một ẩn. Hệ thức Viète.	12,5%
Chủ đề 5	Hệ thức lượng trong tam giác vuông.	7,5%
Chủ đề 6	Đường tròn	9,5%
Chủ đề 7	Tứ giác nội tiếp. Đa giác đều.	13,5%
Chủ đề 8	Các hình khối trong thực tiễn (Hình trụ, hình nón, hình cầu).	7,5%
Chủ đề 9	Một số yếu tố thống kê	9,5%
Chủ đề 10	Một số yếu tố xác suất	6,5%
	Tổng cộng	100,00%

1. Một số thống nhất chung

Thống nhất cho học sinh được sử dụng các định nghĩa, khái niệm, kí hiệu, định lý, kiến thức trọng tâm, đọc hiểu - nghe hiểu, nhận xét, ghi chú, chú ý, lưu ý; những kết luận của vuông, tròn, pi, khám phá, tìm tòi - mở rộng, đọc thêm; các định lý được chứng minh ở phần bài tập của tất cả các bộ sách mà không cần phải chứng minh lại.

2. Thống nhất cụ thể một số kiến thức học sinh có thể sử dụng trong quá trình làm bài (không cần phải chứng minh lại):

2.1. Phần số học và đại số

2.1.1. Khi giải phương trình, hệ phương trình: Nếu học sinh biết sử dụng đúng dấu suy ra, tương đương hoặc nếu không sử dụng các dấu này thì vẫn chấm điểm

đầy đủ. Việc giải phương trình chỉ yêu cầu tìm đầy đủ các nghiệm của phương trình đó qua một số phép biến đổi phù hợp.

2.1.2. Các bất đẳng thức sau đây:

+ Với hai số thực không âm a, b thì: $\frac{a+b}{2} \geq \sqrt{ab}$. Đẳng thức xảy ra $\Leftrightarrow a = b$.

+ Với các số thực a, b, x, y thì $(a^2 + b^2)(x^2 + y^2) \geq (ax + by)^2$.

+ Với các số thực a, b tùy ý thì:

$$a^2 + b^2 \geq 2ab; (a+b)^2 \geq 4ab; 2(a^2 + b^2) \geq (a+b)^2.$$

2.2. Phần hình học

2.2.1. Tam giác cân, tam giác đều:

+ Trong một tam giác đều mỗi góc bằng 60° và ngược lại.

+ Tam giác cân có một góc bằng 60° thì tam giác đó là tam giác đều.

+ Nếu một tam giác có hai trong ba đường: trung tuyến, phân giác, đường cao xuất phát từ một đỉnh trùng nhau thì tam giác đó cân. Ngược lại, các đường trung tuyến, đường cao, đường phân giác xuất phát từ đỉnh của một tam giác cân thì trùng nhau.

+ Trong một tam giác, đường trung tuyến ứng với một cạnh và bằng một nửa cạnh đó thì tam giác này là tam giác vuông.

2.2.2. Quan hệ song song, vuông góc:

+ Hai đường thẳng cắt nhau và trong các góc tạo thành có một góc vuông được gọi là hai đường thẳng vuông góc với nhau.

+ Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì hai góc trong cùng phía bù nhau và ngược lại.

+ Hai góc cùng phụ (hoặc cùng bù) với một góc thứ ba thì bằng nhau.

+ Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với đường thẳng thứ ba thì song song với nhau.

+ Hai đường thẳng phân biệt cùng song song với đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.

+ Một đường thẳng vuông góc với một trong hai đường thẳng song song thì nó sẽ vuông góc với đường thẳng còn lại.

2.2.3. Hệ thức trong tam giác vuông:

Cho tam giác ABC vuông tại A với đường cao AH. Khi đó ta có:

$$\bullet AB^2 = BH.BC; AC^2 = CH.CB.$$

$$\bullet AB.AC = AH.BC.$$

$$\bullet HB.HC = HA^2.$$

$$\bullet \frac{1}{AH^2} = \frac{1}{AB^2} + \frac{1}{AC^2}.$$

2.2.4. Tỉ số lượng giác của góc nhọn:

Với mọi góc nhọn α thì:

$$\tan \alpha = \frac{\sin \alpha}{\cos \alpha}; \cot \alpha = \frac{\cos \alpha}{\sin \alpha};$$

$$\tan \alpha . \cot \alpha = 1; \sin^2 \alpha + \cos^2 \alpha = 1.$$

2.2.5. Đường tròn:

+ Hai cung trên một đường tròn gọi là bằng nhau nếu chúng có cùng số đo.

+ Đường kính vuông góc với một dây thì đi qua trung điểm của dây ấy.

+ Đường kính đi qua trung điểm của một dây không đi qua tâm thì vuông góc với dây ấy.

+ Đường kính vuông góc với dây cung AB thì đi qua điểm chính giữa của cung AB và ngược lại.

+ Tam giác nội tiếp đường tròn có một cạnh là đường kính thì tam giác đó vuông.

2.2.6. Định lý Thalès và tính chất đường phân giác của tam giác:

+ Định lý Thalès vẫn đúng cho trường hợp đường thẳng song song cắt phần kéo dài của hai cạnh còn lại.

+ Mở rộng thêm định lý “Nếu một đường thẳng song song với một cạnh của tam giác và cắt hai cạnh còn lại thì nó tạo thành một tam giác mới có ba cạnh tương ứng tỉ lệ với ba cạnh của tam giác đã cho”.

+ Cho tam giác ABC có AE (E thuộc đường thẳng BC) là đường phân giác

$$\text{ngoài tại đỉnh A, khi đó: } \frac{EB}{EC} = \frac{AB}{AC}.$$

II. Cấu trúc đề thi: thời gian 120 phút

Dạng câu hỏi	Số câu hỏi	Điểm	Mức độ tư duy
Phần I (câu trắc nghiệm khách quan)	12	3,0	50% Nhận biết – 50% Thông hiểu
Phần II (câu hỏi Đúng/Sai)	02	2,0	25% Nhận biết – 50% Thông hiểu- 25% Vận dụng
Phần III (tự luận)	3-5	5,0	20% Thông hiểu 80% Vận dụng
Tổng cộng	17-19	10,0	

MÔN NGỮ VĂN

I. Nội dung:

Kiểm tra 02 năng lực: Đọc và Viết

- **Năng lực Đọc** (4,0 điểm): Có 05 câu gồm:

+ Đọc hiểu nội dung

+ Đọc hiểu hình thức

+ Liên hệ so sánh, kết nối

+ Yêu cầu đối với ngữ liệu:

- Ngữ liệu chọn một trong các thể loại của chương trình Ngữ văn lớp 9;
- Ngữ liệu không nằm trong 03 bộ sách từ lớp 1 đến lớp 12;
- Nó phải chứa đựng những yếu tố tiêu biểu của thể loại cần đánh giá;
- Phù hợp với năng lực, tâm sinh lí của học sinh;
- Chuẩn về thể loại, chuẩn về câu chữ, chuẩn về tư tưởng;
- Nguồn dẫn cụ thể, chính xác;
- Hạn chế tối đa việc sử dụng những văn bản dịch;
- Tổng độ dài của ngữ liệu không quá 1300 chữ kể cả phần cước chú;
- Nếu ngữ liệu là văn xuôi cần có phần tóm tắt bối cảnh;
- Nên lấy những văn bản của những tác giả có trong sách giáo khoa

- **Năng lực Viết** (6,0 điểm): có 02 phần

+ Nếu ngữ liệu đọc hiểu là văn bản nghị luận xã hội hoặc văn bản thông tin thì phần nghị luận xã hội yêu cầu viết đoạn văn, nghị luận văn học yêu cầu viết bài văn. Nếu ngữ liệu đọc hiểu là văn bản văn học hoặc văn bản nghị luận văn học thì phần nghị luận xã hội yêu cầu viết bài văn, nghị luận văn học viết đoạn văn.

+ Quá trình chấm phải căn cứ vào khung hướng dẫn chấm: Khung hướng dẫn chấm phải căn cứ vào yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018 và định dạng cấu trúc đề.

+ Phần Viết có thể tận dụng ngữ liệu của phần Đọc.

+ Phải cung cấp phần gợi ý hướng dẫn chấm để học sinh viết có mục đích.

II. Cấu trúc đề thi:

- Hình thức: Tự luận

- Thời gian: 120 phút

- Nội dung: gồm 02 phần:

+ **Phần 1: Đọc (4,0 điểm)** (Gồm 1 trong 3 loại văn bản: Văn học, Nghị luận, Thông tin)

+ **Phần 2: Viết (6,0 điểm)**

• Viết đoạn văn (2,0 điểm): Nghị luận xã hội hoặc Nghị luận văn học.

• Viết bài văn (4,0 điểm): Nghị luận xã hội hoặc Nghị luận văn học.

T T	Thành phần năng lực	Nội dung	Số câ u	Cấp độ tư duy						Tổng
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
I	Năng lực Đọc	<i>Văn bản đọc hiểu</i>	5	2	10%	2	20%	1	10%	40%
II	Năng lực Viết	<i>Viết đoạn văn</i>	1	5%		5%		10%		20%
		<i>Viết bài văn</i>	1	7,5%		10%		22,5%		40%
Tỉ lệ %				22,5%		35%		42,5%		100 %
Tổng			7	100%						

Lưu ý: Yêu cầu chung về ma trận đề

- Phải bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT năm 2018 ở từng thể loại
- Đảm bảo 03 mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng theo tỉ lệ đã thống nhất, sắp xếp theo mức độ nhận thức từ thấp đến cao.

MÔN TIẾNG ANH

1. Nội dung:

Chủ điểm, chủ đề tập trung vào chương trình học của khối 9 hiện hành; kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng ngôn ngữ nằm trong chương trình học của cấp THCS ở trình độ A2 (bậc 2) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc.

2. Cấu trúc đề thi: Thời gian 60 phút

Gồm 05 phần:

I. Listening: 02 điểm (10 câu hỏi x 0.2 điểm)

II. Pronunciation and Communication: 02 điểm (10 câu hỏi x 0.2 điểm)

III. Grammar and Vocabulary: 02 điểm (10 câu hỏi x 0.2 điểm)

IV. Reading: 02 điểm (10 câu hỏi x 0.2 điểm)

V. Writing: 02 điểm (1 bài viết từ 100 đến 120 từ, theo các dạng bài viết đã học trong chương trình cấp THCS).

PHỤ LỤC 3

MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-KTQLCLGD ngày / /2025 của Sở Giáo dục và
Đào tạo Bình Dương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Năm học 2025-2026

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương.

Ảnh 3x4

(Trường
THCS Đóng
dấu giáp lai)

1. Họ và tên học sinh (chữ in):Nam ☐ /Nữ ☐

2. Sinh ngàytháng.....năm..... Dân tộc:.....

3. Nơi sinh (huyện, tỉnh):

4. CCCD/Mã DD:.....

5. Nơi cư trú (xã, huyện, tỉnh):

6. Học sinh lớp 9 trường:

7. Số điện thoại liên hệ:

Đăng ký dự xét tuyển thăng vào lớp 10 Trường THPT:

năm học: 2025-2026- Đã đạt thành tích học tập như sau:

- Đạt giải:.....trong kỳ thi.....

- Là học sinh khuyết tật mức độ:.....

- Kết quả học tập bậc THCS: Xếp loại cả năm học: + Lớp 6 (2021-2022):.....

+ Lớp 7 (2022-2023):.....

+ Lớp 8 (2023-2024):.....

+ Lớp 9 (2024-2025):.....

- Điểm trung bình cả năm lớp 9: môn Ngữ văn:

môn Toán:.....

môn Tiếng Anh:

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS

ngày.....tháng.....năm 2025

(ký tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm 2025

Học sinh

(ký, ghi rõ họ tên)

Phần cam đoan của Phụ huynh học sinh

Tôi tên:

Là Phụ huynh của học sinh:

Sau khi xem kỹ nội dung của đơn đăng ký dự xét tuyển và những quy định dự xét tuyển thăng vào lớp 10
THPT năm học 2025-2026, tôi cam kết sẽ thực hiện đúng quy định tuyển sinh.

....., ngày.....tháng.....năm 2025

Phụ huynh học sinh

(ký, ghi rõ họ tên)